

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

Số: /TTr-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Kạn, ngày tháng 7 năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (bổ sung) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Văn bản số 106/HĐND-VP của HĐND tỉnh về việc cho ý kiến xây dựng nghị quyết theo Tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh;

Căn cứ Báo cáo số 251/BC-HĐTD ngày 26/6/2023 của Hội đồng thẩm định phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo Quyết định số 2049/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Công trình Sửa chữa đột xuất khắc phục hư hỏng kè ta luy âm tại Km149+620 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Báo cáo số 252/BC-HĐTD ngày 26/6/2023 của Hội đồng thẩm định phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo Quyết định số 2049/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Công trình Sửa chữa, cải tạo điểm mất an toàn giao thông tại Km46+700, Quốc lộ.3C, tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Báo cáo số 253/BC-HĐTD ngày 26/6/2023 của Hội đồng thẩm định phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo Quyết định số 2049/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Công trình Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông đoạn Km254+150 - Km254+400; Km267+300 - Km267+900; Km270+00 - Km270+800 QL.279;

Căn cứ Báo cáo số 264/BC-HĐTD ngày 03/7/2023 của Hội đồng thẩm theo Quyết định số 2049/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Báo cáo số 277/BC-HĐTD ngày 10/7/2023 của Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 1190/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Trường Mầm non Nhạn Môn, huyện Pác Nặm;

Căn cứ Báo cáo số 278/BC-HĐTD ngày 10/7/2023 của Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 1190/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Công trình Trường Tiểu học Thuần Mang, huyện Ngân Sơn;

Căn cứ Báo cáo số 299/BC-HĐTD ngày 18/7/2023 của Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 1190/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ, hiện trường đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Thủy điện Khuổi Thốc;

Căn cứ Báo cáo số 300/BC-HĐTD ngày 18/7/2023 của Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 1190/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ, hiện trường đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đường vào hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (bổ sung) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, với những nội dung chính như sau:

1. Thông tin chung về các công trình, dự án

Tổng số hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác gồm 08 công trình, dự án thực hiện trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng 24,719 ha, đối tượng rừng chuyển đổi là rừng trồng quy hoạch phòng hộ, sản xuất và rừng trồng ngoài quy hoạch 3 loại rừng, gồm:

1.1. Công trình Sửa chữa đột xuất khắc phục hư hỏng kè ta luy âm tại Km149+620 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn.

1.2. Công trình Sửa chữa, cải tạo điểm mất an toàn giao thông tại Km46+700, Quốc lộ.3C, tỉnh Bắc Kạn.

1.3. Công trình Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông đoạn Km254+150 - Km254+400; Km267+300 - Km267+900; Km270+00 - Km270+800 QL.279.

1.4. Dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ.

1.5. Dự án Trường Mầm non Nhạn Môn, huyện Pác Nặm.

1.6. Công trình Trường Tiểu học Thuần Mang, huyện Ngân Sơn.

1.7. Dự án Thủy điện Khuổi Thốc.

1.8. Dự án đường vào hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

(Thông tin chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm)

2. Sự cần thiết đầu tư công trình, dự án

(Có biểu tổng hợp chung về sự cần thiết đầu tư của các công trình, dự án chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm)

3. Vị trí, diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng

Vị trí, diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng của các dự án: Tổng diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 24,719 ha là rừng trồng quy hoạch phòng hộ, sản xuất và rừng trồng ngoài quy hoạch 3 loại rừng, không có rừng tự nhiên, không có rừng đặc dụng.

(Vị trí, diện tích cụ thể của các công trình, dự án theo Phụ lục 3 đính kèm)

4. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan

Các công trình, dự án đã được thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 1 Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ, cụ thể:

- Chủ đầu tư đã chuẩn bị đầy đủ thành phần hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định, gồm:

+ Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

+ Quyết định chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền;

+ Tài liệu về đánh giá tác động đến môi trường của công trình, dự án;

+ Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác (tỷ lệ bản đồ 1/2.000).

- Trên cơ sở hồ sơ đề nghị của chủ đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT (cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định cấp tỉnh) chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức kiểm tra, thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế tại hiện trường; đồng thời tham mưu cho Hội đồng thẩm định cấp tỉnh tổ chức thẩm định đối với từng dự án và hoàn thiện hồ sơ trình HĐND tỉnh theo đúng quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ.

5. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp

- Các dự án đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Sự phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp:

+ Có 04 công trình đã được điều chỉnh ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng tại Quyết định số 1178/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 của UBND tỉnh.

+ Có 04 công trình, dự án đã được UBND tỉnh trình HĐND xem xét, thông qua chủ trương điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng tại kỳ họp thứ 14 HĐND tỉnh.

Ngoài ra, việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác không làm ảnh hưởng đến tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn do chủ đầu tư phải

thực hiện trồng rừng thay thế tương ứng với diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định tại Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

6. Hiệu quả kinh tế - xã hội; đánh giá tác động đến môi trường của các công trình theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đầu tư, đầu tư công

6.1. Hiệu quả kinh tế - xã hội:

Các công trình khi được đầu tư xây dựng sẽ góp phần củng cố, tăng cường về giao thông, thủy điện, giáo dục và cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

6.2. Đánh giá tác động đến môi trường:

Tài liệu về đánh giá tác động môi trường của các công trình, dự án được thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

(Có Dự thảo Nghị quyết và hồ sơ, tài liệu của các công trình, dự án gửi kèm)

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (bổ sung) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Như trên (trình);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/cáo);
- Ban Dân tộc - HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;

Gửi bản điện tử:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, GTVT, TN&MT;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HàNN, Bắc.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình

DANH MỤC**TÀI LIỆU CỦA CÁC DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC NĂM 2023**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

1. Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (bổ sung) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Tài liệu của các công trình, dự án đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:

2.1. Công trình Sửa chữa đột xuất khắc phục hư hỏng kè ta luy âm tại Km149+620 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn:

- Văn bản số 271/BQLBT-KH ngày 25/4/2023 của Ban quản lý, bảo trì công trình đường bộ Bắc Kạn về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng Công trình Sửa chữa đột xuất khắc phục hư hỏng kè ta luy âm tại Km149+620 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn;

- Quyết định số 507/QĐ-CĐBVN ngày 21/10/2022 của Cục Đường bộ Việt Nam về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Sửa chữa đột xuất khắc phục hư hỏng kè ta luy âm tại Km149+620 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn;

- Văn bản số 569/SGTVT-BQLBT ngày 24/4/2023 của Sở Giao thông vận tải về việc đăng ký môi trường cho Công trình Sửa chữa đột xuất khắc phục hư hỏng kè ta luy âm tại Km149+620 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn;

- Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng kèm theo bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000 của công trình do Công ty TNHH tư vấn khảo sát thiết kế nông lâm nghiệp Bắc Kạn lập;

- Báo cáo số 251/BC-HĐTĐ ngày 26/6/2023 của Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 2049/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Công trình Sửa chữa đột xuất khắc phục hư hỏng kè ta luy âm tại Km149+620 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn.

2.2. Công trình Sửa chữa, cải tạo điểm mất an toàn giao thông tại Km46+700, Quốc lộ.3C, tỉnh Bắc Kạn:

- Văn bản số 272/BQLBT-KH ngày 25/4/2023 của Ban quản lý, bảo trì công trình đường bộ Bắc Kạn về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng Công trình Sửa chữa, cải tạo điểm mất an toàn giao thông tại Km46+700, Quốc lộ.3C, tỉnh Bắc Kạn;

- Quyết định số 215/QĐ-CĐBVN ngày 07/10/2022 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình: Sửa chữa, cải tạo các vị trí mất an toàn giao thông tại Km46+700, Quốc lộ.3C, tỉnh Bắc Kạn;

- Văn bản số 578/SGTVT-BQLBT ngày 25/4/2023 của Sở Giao thông vận tải về việc đăng ký môi trường cho Công trình Sửa chữa, cải tạo các vị trí mất an toàn giao thông tại Km46+700, Quốc lộ.3C, tỉnh Bắc Kạn;

- Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng kèm theo bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000 của công trình do Công ty TNHH tư vấn khảo sát thiết kế nông lâm nghiệp Bắc Kạn lập;

- Báo cáo số 252/BC-HĐTĐ ngày 26/6/2023 của Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 2049/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Công trình Sửa chữa, cải tạo điểm mất an toàn giao thông tại Km46+700, Quốc lộ.3C, tỉnh Bắc Kạn.

2.3. Công trình Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông đoạn Km254+150 - Km254+400; Km267+300 - Km267+900; Km270+00 - Km270+800 QL.279:

- Văn bản số 361/BQLBT-KH ngày 31/5/2023 của của Ban quản lý, bảo trì công trình đường bộ Bắc Kạn về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng Công trình Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông đoạn Km254+150 - Km254+400; Km267+300 - Km267+900; Km270+00 - Km270+800 QL.279;

- Quyết định số 738/QĐ-CĐBVN ngày 27/10/2022 của Tổng cục trưởng cục Đường bộ Việt Nam (nay là cục Đường bộ Việt Nam) về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình: Sửa chữa, cải tạo điểm mất an toàn giao thông đoạn Km254+150 - Km254+400; Km267+300 - Km267+900; Km270+00 - Km270+800 QL.279, tỉnh Bắc Kạn;

- Văn bản số 482/SGTVT-BQLBT ngày 11/4/2023 của Sở Giao thông vận tải về việc đăng ký môi trường cho Công trình Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông đoạn Km254+150 - Km254+400; Km267+300 - Km267+900; Km270+00 - Km270+800 QL.279;

- Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng kèm theo bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000 của công trình do Công ty TNHH tư vấn khảo sát thiết kế nông lâm nghiệp Bắc Kạn lập;

- Báo cáo số 253/BC-HĐTĐ ngày 26/6/2023 của Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 2049/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Công trình Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông đoạn Km254+150 - Km254+400; Km267+300 - Km267+900; Km270+00 - Km270+800 QL.279.

2.4. Dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ:

- Văn bản số 124/CV-BQL ngày 08/6/2023 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bắc Kạn về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ;

- Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về chủ trương đầu tư dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục

phụ trợ; Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về điều chỉnh Chủ trương đầu tư dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ;

- Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc Phê duyệt kết quả Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ;

- Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác kèm theo bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000 của Dự án đầu tư dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ;

- Báo cáo số 264/BC-HĐTĐ ngày 03/7/2023 của Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 2049/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ.

2.5. Dự án Trường Mầm non Nhạn Môn, huyện Pác Nặm:

- Văn bản số 127/CV-BQL ngày 16/6/2023 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Pác Nặm về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án Trường Mầm non Nhạn Môn, huyện Pác Nặm;

- Quyết định số 1353/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về chủ trương đầu tư xây dựng dự án Trường Mầm non Nhạn Môn, huyện Pác Nặm;

- Tờ trình số 242/TTr-STNMT ngày 14/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn về việc đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Trường Mầm non Nhạn Môn, huyện Pác Nặm;

- Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng rừng kèm theo bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000 của Dự án Trường Mầm non Nhạn Môn, huyện Pác Nặm;

- Báo cáo số 277/BC-HĐTĐ ngày 10/7/2023 của Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 1190/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Trường Mầm non Nhạn Môn, huyện Pác Nặm.

2.6. Công trình Trường Tiểu học Thuần Mang, huyện Ngân Sơn

- Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của chủ đầu tư (Công văn số 323/BQLDA-QLDAI ngày 30/5/2022);

- Văn bản số 644/BQLDA-QLDAI ngày 29/6/2023 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bắc Kạn về việc bổ sung hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác công trình Trường Tiểu học Thuần Mang, huyện Ngân Sơn;

- Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 14/7/2021 của Hội đồng tỉnh Bắc Kạn về Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định số 1147/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn tỉnh;

- Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng kèm theo bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000 của công trình Trường tiểu học Thuận Mang, huyện Ngân Sơn do chủ đầu tư phối hợp với Công ty TNHH tư vấn khảo sát thiết kế nông lâm nghiệp Bắc Kạn lập;

- Báo cáo số 278/BC-HĐTĐ ngày 10/7/2023 của Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 1190/QĐ-UBND về kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Công trình Trường Tiểu học Thuận Mang, huyện Ngân Sơn.

2.7. Dự án thủy điện Khuổi Thốc

- Văn bản số 13/CV-CTCP/2023 ngày 06/02/2023 của Công ty Cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Bắc Kạn về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án thủy điện Khuổi Thốc;

- Quyết định số 2669/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư;

- Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án thủy điện Khuổi Thốc (Địa điểm: xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn);

- Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác kèm theo bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000 của Dự án thủy điện Khuổi Thốc do chủ đầu tư phối hợp với Công ty TNHH tư vấn khảo sát thiết kế nông lâm nghiệp Bắc Kạn lập.

2.8. Dự án đường vào hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

- Văn bản số 170/BQLDA ngày 07/7/2023 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bắc Kạn về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án đường vào hồ Nặm Cắt thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

- Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án đường vào hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

- Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đường vào hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn;

- Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác kèm theo bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000 của Dự án đường vào hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

**PHỤ LỤC 1. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÓ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG
RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

TT	Tên dự án	Chủ Đầu tư	Địa điểm thực hiện	Quy mô các dự án
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
1	Công trình Sửa chữa đột xuất khắc phục hư hỏng kê ta luy âm tại Km149+620 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn	Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn (<i>đại diện chủ đầu tư: Ban quản lý, bảo trì công trình đường bộ Bắc Kạn</i>)	Xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	- Về nền, mặt đường: Xử lý một số vị trí che khuất tầm nhìn, điều chỉnh tăng bán kính đường cong nằm để nâng cao an toàn giao thông. - Về khắc phục sạt lở ta luy âm: Thay thế kê rọ thép cũ tại chân mái ta luy âm bị cuốn trôi bằng kê trọng lực BTXM; mái kê gia cố bằng BTCT.
2	Công trình Sửa chữa, cải tạo điểm mất an toàn giao thông tại Km46+700, Quốc lộ.3C, tỉnh Bắc Kạn		Xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Trên cơ sở hiện trạng tuyến cũ hiện hữu, điều chỉnh yếu tố kỹ thuật đường cong cắt cua mở rộng tầm nhìn, hoàn thiện hệ thống thoát nước và bổ sung hệ thống an toàn trên tuyến. Tổng diện tích đất phải thu hồi cho công trình là 0,43 ha.
3	Công trình Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông đoạn Km254+150 - Km254+400; Km267+300 - Km267+900; Km270+00 - Km270+800 QL.279		Các xã Sơn Thành, Kim Hỷ, huyện Na Ri, tỉnh Bắc Kạn	Trên cơ sở đoạn đường cũ hiện hữu, cải tạo các đường cong bán kính nhỏ trái chiều, kết hợp bạt mái taly dương, cải thiện tầm nhìn, mở rộng bán kính đường cong nằm. Cạp mở rộng mặt đường phía bụng đường cong đảm bảo quỹ đạo xe chạy vượt nối hài hòa mặt đường trong đường cong và đoạn thẳng hai đầu đường cong; Sửa chữa lại mặt đường cũ; Sửa chữa cải tạo rãnh thoát nước dọc và công thoát nước ngang; Tăng cường hệ thống an toàn giao thông như hộ lan tôn sóng, sơn gờ giảm tốc, gương cầu lồi, đỉnh phản quang... Tổng diện tích đất thu hồi là 1,62 ha

4	Dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn (<i>đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bắc Kạn</i>)	Phường Huyền Tung, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Quy mô gồm các hạng mục: Xây dựng sân vận động với quy mô 8.000 chỗ ngồi; Xây dựng các hạng mục phụ trợ bao gồm: - Hạng mục sân nền: Sân nền tạo mặt bằng trên toàn bộ diện tích khoảng 20 ha; - Hạng mục đường giao thông: Xây dựng khoảng 01km đường giao thông xung quanh sân vận động theo quy mô đường đô thị (QCVN 07-4:2016/BXD), chiều rộng nền đường $B_{nền}=16,5m$, mặt đường $B_{mặt}=10,5m$, $B_{vía\ h\grave{e}}=2x3,0m$, kết cấu mặt đường bằng bê tông nhựa.
5	Dự án Trường Mầm non Nhạn Môn, huyện Pác Nặm	Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm (<i>đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Pác Nặm</i>)	Xã Nhạn Môn, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn	Quy mô gồm các hạng mục: Sân nền; nhà lớp học (bao gồm khối phòng học và khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ); nhà hành chính quản trị 02 tầng; nhà công vụ giáo viên 01 tầng; nhà bếp; nhà kho; nhà bảo vệ; nhà để xe cho cán bộ giáo viên; hệ thống cấp điện, cấp nước, phòng cháy chữa cháy, thu gom rác thải; xây dựng đường vào trường, xây kè, công thoát nước đồng bộ.
6	Công trình Trường Tiểu học Thuần Mang, huyện Ngân Sơn	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bắc Kạn	Xã Thuần Mang, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	Quy mô gồm các hạng mục: xây dựng mới lớp học nhà 03 tầng; xây dựng mới khối phòng học bộ môn, phòng bán trú, bếp ăn bán trú; cải tạo, sửa chữa nhà công vụ giáo viên; cải tạo, sửa chữa nhà hành chính quản trị; sân nền, kè đá và một số hạng mục phụ trợ: hệ thống phòng cháy chữa cháy, nhà bảo vệ, nhà để xe...

7	Dự án Thủy điện Khuổi Thốc	Công ty Cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Bắc Kạn	Xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	<ul style="list-style-type: none"> - Công suất lắp máy $N_{lm} = 3 \text{ MW}$, là công trình cấp IV theo TCXDVN 285:2002. + Hồ chứa nước có dung tích ứng mực nước dâng bình thường 412m có V (dung tích hồ chứa) là 110,3 nghìn m^3, là công trình cấp IV theo QCVN 04-05:2012/BNNPTNT. + Chiều cao đập bê tông chịu lực lớn nhất trên nền đá: $H_{max} = 14,5 \text{ m}$, là công trình cấp III theo QCVN 04-05:2012/BNNPTNT. + Trên cơ sở hai quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế này đã xác định chỉ tiêu thiết kế chủ yếu của công trình bao gồm: Công trình đầu mối là Công trình cấp III, Công trình tuyến năng lượng là Công trình cấp II
8	Dự án đường vào hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn (đại diện chủ đầu tư: <i>Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bắc Kạn</i>)	Các phường Huyền Tụng, Nguyễn Thị Minh Khai; xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	<p>Quy mô xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài tuyến khoảng 6,52 km, trong đó: <ul style="list-style-type: none"> + Đoạn 1: Quy mô theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia 07-4:2016/BXD với chiều dài đoạn tuyến khoảng 1,35 km (đường trong đô thị, cấp III). + Đoạn 2: Quy mô tối thiểu đường cấp IV miền núi có chôn chước (theo TCVN 4054:2005 Đường ô tô – Yêu cầu thiết kế) với chiều dài khoảng 1,61 km; công trình cầu được thiết kế với tải trọng HL93. + Đoạn 3: Quy mô đường Giao thông nông thôn loại B có chôn chước (theo TCVN 10380:2014 Đường giao thông nông thôn – Yêu cầu thiết kế) với chiều dài khoảng 3,53 km. - Phát triển quỹ đất và tạo cảnh quan đô thị

PHỤ LỤC 2. TỔNG HỢP CHUNG VỀ SỰ CẦN THIẾT ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÓ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Sự cần thiết đầu tư dự án	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
1	Công trình Sửa chữa đột xuất khắc phục hư hỏng kè ta luy âm tại Km149+620 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn	Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn (<i>đại diện chủ đầu tư: Ban quản lý, bảo trì công trình đường bộ Bắc Kạn</i>)	Tại vị trí km149+620 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn chạy sát bờ sông vào mùa mưa lũ tuyến thường xuyên sạt lở gây tắc đường, gây khó khăn cho người và phương tiện. Để hạn chế tai nạn giao thông, đảm bảo an toàn giao thông và nâng cao hiệu quả khai thác của tuyến đường, lưu thông trên tuyến được an toàn, cải thiện điều kiện khai thác của đoạn tuyến, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của tỉnh Bắc Kạn	
2	Công trình Sửa chữa, cải tạo điểm mất an toàn giao thông tại Km46+700, Quốc lộ.3C, tỉnh Bắc Kạn		Tại vị trí Km46+700, Quốc lộ.3C, tỉnh Bắc Kạn là đèo cao có độ dốc dọc lớn, dài, liên tục, nhiều đường cong ngược chiều liên tiếp, bán kính nhỏ ôm đồi khuất tầm nhìn rất nguy hiểm cần được xử lý nâng cao an toàn giao thông bằng giải pháp như điều chỉnh cục bộ các đường cong, cải thiện yếu tố hình học và tầm nhìn, kết hợp cạp mở rộng các bệ đường cong và mặt đường, sửa chữa và gia cố rãnh thoát nước dọc, hệ thống an toàn giao thông	
3	Công trình Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông đoạn Km254+150 - Km254+400; Km267+300 - Km267+900; Km270+00 - Km270+800 QL.279		Tại vị trí Km254+150 - Km254+400, Km267+300 - Km267+900, Km270+00 - Km270+800, Quốc lộ.279, tỉnh Bắc Kạn là đèo cao có độ dốc dọc lớn, dài, liên tục, nhiều đường cong ngược chiều liên tiếp, bán kính nhỏ ôm đồi khuất tầm nhìn rất nguy hiểm. Để hạn chế tai nạn giao thông, đảm bảo an toàn giao thông và nâng cao hiệu quả khai thác của tuyến đường, lưu thông trên tuyến được an toàn, cải thiện điều kiện khai thác của đoạn tuyến, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của tỉnh Bắc Kạn	

4	Dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn (<i>đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bắc Kạn</i>)	Hiện tại toàn tỉnh chưa có địa điểm nào có đủ không gian thích hợp để tổ chức các sự kiện lớn của tỉnh như: Diễu hành, mít tinh, giao lưu văn hóa giữa các tỉnh, tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước như ngày 30/4-1/5, ngày 2-9, các sự kiện trọng đại của tỉnh...có số lượng người tham gia lớn. Thực hiện Quyết định số 1036/QĐ-TTg ngày 06/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 907/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Do đó, để đáp ứng các tiêu chuẩn về hạ tầng xã hội của đô thị loại III theo quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và hướng tới đô thị loại II theo Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh Bắc Kạn Khóa XII, đồng thời chỉnh trang lại cảnh quan đô thị theo hướng xanh sạch đẹp, làm nền tảng cho việc thúc đẩy thu hút đầu tư, việc đầu tư xây dựng Sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ là cần thiết.	
5	Dự án Trường Mầm non Nhạn Môn, huyện Pác Nặm	Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm (<i>đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Pác Nặm</i>)	Để đáp ứng nhu cầu về cơ sở vật chất dạy và học của nhà trường nhằm tạo điều kiện cho học sinh và giáo viên được học tập và làm việc trong điều kiện thuận lợi phục vụ cho mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho tương lai. Tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh của trường có môi trường giáo dục đạt chuẩn, giúp cho xã đạt tiêu chí về giáo dục, góp phần đưa xã trở thành xã đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch đã đề ra.	
6	Công trình Trường Tiểu học Thuần Mang, huyện Ngân Sơn	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bắc Kạn	Trường tiểu học Thuần Mang có diện tích nhỏ, đã xuống cấp nghiêm trọng ảnh hưởng rất lớn đến công tác dạy và học của giáo viên và học sinh. Để đáp ứng nhu cầu về cơ sở vật chất dạy và học của nhà trường tạo điều kiện cho học sinh và giáo viên được học tập và làm việc trong điều kiện thuận lợi, môi trường giáo dục đạt chuẩn, hướng tới mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho tương lai, giúp cho xã đạt tiêu chí về giáo dục, góp phần đưa xã trở thành xã đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch đã đề ra.	

7	Dự án Thủy điện Khuổi Thốc	Công ty Cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Bắc Kạn	<p>Dự án thủy điện Khuổi Thốc có nhiệm vụ là phát điện. Điện năng do Nhà máy sản xuất ra sẽ hoà vào lưới điện quốc gia thông qua lưới điện địa phương với công suất lắp máy $N_{lm} = 3.0\text{MW}$, sản lượng điện trung bình năm của nhà máy là 9,06 triệu kWh. Ngoài ra, khu vực dự án thủy điện Khuổi Thốc sau khi đi vào vận hành sẽ có cơ sở hạ tầng tương đối đầy đủ, hệ thống đường giao thông phục vụ xây dựng và vận hành công trình sẽ tạo khả năng phát triển kinh tế xã hội địa phương. Việc xây dựng công trình thủy điện Khuổi Thốc cũng sẽ góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong vùng dự án từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ, tăng sản lượng công nghiệp của địa phương, tạo công ăn việc làm và mở mang các hoạt động kinh tế khác, từng bước cải thiện đời sống nhân dân khu vực dự án.</p>	
8	Dự án đường vào hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn (<i>đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bắc Kạn</i>)	<p>Tuyến đường vào hồ Nặm cắt, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn được đầu tư sẽ góp phần cải thiện mạng lưới giao thông, hình thành tuyến phát triển du lịch, thu hút đầu tư, tạo điều kiện sớm hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới đồng thời góp phần vào công tác phòng chống lụt bão, cứu hộ cứu nạn, nâng cao năng lực lưu thông hàng hóa nông lâm sản giữa các vùng lân cận.</p> <p>Góp phần hoàn chỉnh đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đáp ứng mục tiêu phát triển của thành phố Bắc Kạn, đồng thời tạo thêm quỹ đất đô thị thu hút đầu tư phát triển du lịch, dịch vụ khu vực hồ Nặm Cắt, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.</p>	

**PHỤ LỤC 3. TỔNG HỢP VỊ TRÍ, DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC
CỦA CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

TT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Loại rừng						Tổng diện tích rừng chuyển đổi (ha)
			Rừng phòng hộ		Rừng sản xuất		Ngoài quy hoạch 3 loại rừng		
			Diện tích (ha)	Vị trí rừng chuyển mục đích sử dụng rừng	Diện tích (ha)	Vị trí rừng chuyển mục đích sử dụng rừng	Diện tích (ha)	Vị trí rừng chuyển mục đích sử dụng rừng	
1	2	3			4	5	6	7	8=(4+6)
1	Công trình Sửa chữa đột xuất khắc phục hư hỏng kè ta luy âm tại Km149+620 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn	Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn (đại diện chủ đầu tư: Ban quản lý, bảo trì công trình đường bộ Bắc Kạn)			0,069	Gồm 01 lô hiện trạng (5) thuộc lô số 2, khoảnh 8, tiểu khu 388, xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.			0,069
2	Công trình Sửa chữa, cải tạo điểm mắt an toàn giao thông tại Km46+700, Quốc lộ.3C, tỉnh Bắc Kạn				0,26	Gồm 03 lô hiện trạng (2, 3, 5) thuộc các lô số 69, 72, 73, khoảnh 9, tiểu khu 322, xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.			0,26
3	Công trình Sửa chữa, cải tạo các điểm mắt an toàn giao thông đoạn Km254+150 - Km254+400; Km267+300 - Km267+900;				0,55	Gồm 04 lô hiện trạng (2, 7, 8, 9) thuộc các lô số 59, khoảnh 3; lô số 77B, 81, khoảnh 8, tiểu khu 165, xã Kim Hỷ, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.			0,55

	Km270+00 - Km270+800 QL.279								
4	Dự án xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn (<i>đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bắc Kạn</i>)			11,50	- Gồm: 01 lô hiện trạng (1) thuộc lô số 236, khoảnh 7 và 30 lô hiện trạng (1, 4, 5, 8, 9, 12, 13, 14, 17, 19, 21, 24, 28, 30, 31, 32, 33, 34, 36, 38, 42, 45, 48, 49, 50, 62, 67, 71, 73, 75) thuộc các lô số 5, 9, 10, 12, 13, 15, 17, 18, 19, 26, 27, 29, 34, 38, 56, khoảnh 9, tiểu khu 335, phường Huyền Tung, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	0,29	- Gồm 03 lô hiện trạng (29, 61, 74) thuộc khoảnh 9, tiểu khu 335, phường Huyền Tung, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. - Gồm 02 lô hiện trạng (1, 5) thuộc khoảnh 1, tiểu khu 337a, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	11,79
5	Dự án Trường Mầm non Nhận Môn, huyện Pác Nặm	Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm (<i>đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Pác Nặm</i>)			0,22	- Gồm 01 lô hiện trạng (5) thuộc lô số 2b, 6aa, khoảnh 1, tiểu khu 14, xã Nhận Môn, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.			0,22
6	Công trình Trường Tiểu học Thuận Mang, huyện Ngân Sơn	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bắc Kạn			0,41	- Gồm 02 lô hiện trạng (1, 2) thuộc lô số 14, 16, 17, khoảnh 7, tiểu khu 151, xã Thuận Mang, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.	0,05	- Gồm 01 lô hiện trạng (3) thuộc khoảnh 7, tiểu khu 151, xã Thuận Mang, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.	0,46

7	Dự án Thủy điện Khuổi Thốc	Công ty Cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Bắc Kạn			2,14	- Gồm 12 lô hiện trạng thuộc các lô số 5, 7, 11, 12, 15, 18, 23, 28, 36, 52, 68, khoảnh 8, tiểu khu 364, xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.	0,33	- Gồm 05 lô hiện trạng, thuộc khoảnh 8, tiểu khu 364, xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.	2,47
8	Dự án đường vào hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn (đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bắc Kạn)	0,49	- Gồm 06 lô hiện trạng, thuộc các lô số 34, 46, 48, 57, 62 khoảnh 4, tiểu khu 336, xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	8,02	- Gồm 26 lô hiện trạng, thuộc các lô số 12, 28, 29, 31, 41, 47, 48, 59, 65, 68, 75, 87, 98, 132 khoảnh 5; các lô số 12, 13, 60, 62, 63, 66, 68, 69, 73, 114, 115, 117, 121, 124 khoảnh 6, tiểu khu 336A, xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. - Gồm 20 lô hiện trạng, thuộc lô số 82 khoảnh 8; các lô số 12, 13, 15, 92, 102, 109, 114, 128, 133, 133, 136, 139, 144, 149, 151 khoảnh 9, tiểu khu 335 phường Huyện Tụng thành phố Bắc Kạn.	0,39	- Gồm 03 lô hiện trạng thuộc khoảnh 9, tiểu khu 335, phường Huyện Tụng thành phố Bắc Kạn. - Gồm 01 lô hiện trạng thuộc khoảnh 1, tiểu khu 337A, phường Nguyễn Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	8,90
Tổng cộng			0,49		23,169		1,06		24,719

Ghi chú: Lô, khoảnh, tiểu khu theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Bắc Kạn được phê duyệt tại Quyết định số 1794/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn.